TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIA** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày 17-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Xuân Tĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Văn Ích

Bà Vi Thị Yến Quỳnh

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Ngô Nam Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã H, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

- Đào Văn Đ, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1983 tại thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm B, thôn X, xã Đ, huyện S, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn T (Đã chết) và bà Trần Thị T; có vợ là Nguyễn Thị U (Đã ly hôn); có 02 người con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền sự: Không có.

Tiền án: Bị cáo có 03 tiền án, cụ thể: Tại các bản án hình sự sơ thẩm số 81/2008/HS-ST ngày 14/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án ngày 28/02/2009; tại bản án số 28/2010/HS-ST ngày 16/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, xử phạt 30 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án ngày 26/8/2012; tại bản án số 13/2014/HS-ST ngày 17/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 03 năm, 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án ngày 20/9/2017.

Về nhân thân: Ngày 19/8/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích theo luật định).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/4/2018 đến nay. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*: Bị hại chị Hoàng Thị P, sinh năm 1994 và chị Hoàng Thị H, sinh năm 1993. Cùng trú tại thôn L, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Đều vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 02/4/2018 bị cáo Đào Văn Đ đón xe ô tô khách từ ngã tư thị trấn Đình Cả, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đến huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn với mục đích tìm xe mô tô để trộm cắp. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo đi đến khu vực đường rẽ Cầu Ải, thuộc thôn Tòng Chu II, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, quan sát thấy có nhiều xe mô tô dựng bên trái đường theo hướng đi không có người trông giữ, bị cáo lại gần chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12S1- 083.64 của chị Hoàng Thị P, sinh năm 1994, trú tại thôn L, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mũ bảo hiểm nhãn hiệu MORE, màu đen, có dán tem chữ YAMAHA, treo dưới yên xe. Bị cáo dùng vam phá khóa tự tạo hình chữ T đã chuẩn bị trước từ nhà rồi chọc và mở được ổ khóa điện, sau đó Đào Văn Đ cầm lấy chiếc mũ bảo hiểm màu hồng để trên xe mô tô của chị Hoàng Thị H, sinh năm 1993, trú tại cùng thôn với chị Hoàng Thị P (Xe để bên cạnh) đội lên đầu rồi đề nổ máy và khiển xe mô tô đến gửi tại điểm trông giữ xe của Trung tâm y tế huyện Bình Gia do chị Hoàng Thị S, sinh năm 1976, trú tại Khối Phố B, thị trấn B, huyện B quản lý. Sau đó khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo quay lại lấy xe và điều khiển đi về hướng tỉnh Thái Nguyên, trên đường đi bị cáo dừng xe lại dùng vam mở khóa cốp xe lấy chiếc mũ bảo hiểm màu đen để ở cốp và vứt mũ bảo hiểm màu hồng của chị Hoàng Thị H cạnh đường, sau đó tiếp tục điều khiển xe trộm được đến điểm trông giữ xe của bà Lâm Thị P, sinh năm1965, trú tại số nhà X, phố T, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên gửi để chờ tiêu thụ.

Sau khi phát hiện bị mất xe mô tô chị Hoàng Thị P đã có đơn trình báo công an huyện Bình Gia. Ngày 04/4/2018 Công an huyện Bình Gia đã tiến hành xác minh và thu giữ được xe mô tô bị cáo trộm cắp và đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Bình Gia, định giá chiếc xe mô tô và hai chiếc mũ bảo hiểm do Đào Văn Đ trộm cắp. Tại bản kết luận định giá số: 04/KL-HĐĐGTS ngày 04/4/2018 kết luận: Giá trị chiếc xe mô tô bị cáo trộm cắp còn lại là 15.400.000đồng; giá trị chiếc mũ bảo hiểm có kính chắn gió, màu đen, loại YAMAHA của chị Hoàng Thị P trị giá còn lại là 30.000đồng; giá trị chiếc mũ bảo hiểm màu hồng, có kính chắn gió, không có cằm của chị Hoàng Thị H trị giá còn lại là 24.000đồng. Tổng giá trị tài sản là 15.454.000đồng.

Với kết quả điều tra cùng với các tài liệu đã thu thập được, ngày 04/04/2018 Công an huyện Bình Gia đã bắt Đào Văn Đ để tạm giam. Tại Cơ quan điều tra bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình. Ngoài ra còn khai trước đó còn trộm cắp thêm 04 (Bốn) chiếc xe mô tô tại địa bàn huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Nên ngày 07/4/2018 Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đào Văn Đ về hành vi trộm cắp tài sản.

Đối với việc chị Hoàng Thị S là người quản lý nơi trông giữ xe tại Trung tâm Y tế huyện Bình Gia và nơi trông giữ xe của bà Lâm Thị P tại số nhà X, phố T, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên là nơi bị cáo vào gửi xe mô tô đã trộm cắp được. Tại thời điểm bị cáo gửi xe những người này không biết xe trộm cắp, nên Công an huyện Bình Gia không xem xét về hình sự.

Vật chứng của vụ án: Đã thu giữ được 01 xe mô tô biển kiểm soát: 12S1-083.64, nhãn hiệu YAMAHA Sirius, kèm theo đăng ký xe mô tô và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đều mang tên Hoàng Thị P; 01 mũ bảo hiểm MORE, dán tem YAMAHA, màu đen của chị Hoàng Thị P. Các vật chứng này xác định là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị P nên ngày 14/6/2018 Công an huyện Bình Gia đã trả lại cho chủ sở hữu.

Vật chứng không thu giữ được là chiếc vam phá khóa xe mô tô, mũ bảo hiểm màu hồng của chị Hoàng Thị H, do bị cáo đã vứt, không nhớ địa điểm cụ thể, nên không xác minh, truy tìm được.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bồi thường và chị Hoàng Thị P xác nhận đã được nhận lại xe mô tô, giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận bảo hiểm dân sự, mũ bảo hiểm, tại phiên tòa hôm nay các bị hại xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSBG ngày 20/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia đã truy tố bị cáo Đào Văn Đ về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa qua xét hỏi và tranh luận bị cáo thừa nhận đúng hành vi trộm cắp xe mô tô của chị Hoàng Thị P như nêu trên.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để trộm cắp tài sản là xe mô tô và hai chiếc mũ bảo hiểm, tổng trị giá là 15.454.000đồng, nên đủ căn cứ tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Về tình tiết giảm bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm 6 tháng tù giam; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về bồi thường dân sự, do các bị hại không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét. Về vật chứng, do đã trả lại cho bị hại, nên cũng không xem xét. Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Điều tra viên công an huyện Bình Gia, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo Đào Văn Đ, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội đối với bị cáo Đào Văn Đ: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ. Khi phạm tội bị cáo có đủ năng lực hành vi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, với hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô, 02 mũ bảo hiểm, có tổng trị giá là 15.454.000đồng (Mười năm triệu, bốn trăm năm mươi tư nghìn đồng), đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan, cần tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, với tình tiết định khung là Tái phạm nguy hiểm. Bởi tại bản án hình sự sơ thẩm số 28/2010/HS-ST ngày 16/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, đã áp dụng Tái phạm và xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 26/8/2010 mới chấp hành xong bản án. Nhưng chưa được xóa án tích, thì ngày 17/7/2014 tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2014/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, áp dụng tình tiết định khung là Tái phạm nguy hiểm xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 20/7/2017 mới chấp hành xong bản án. Nên lần phạm tội này phải coi là Tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 và theo điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo. Tăng nặng không có.

[4] Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, vì ngoài lần phạm tội này, bị cáo đã 4 lần bị xét xử cùng về tội trộm cắp tài sản; bản thân không chịu lao động, sống lanh thang không nơi cố định, thường xuyên vắng mặt tại địa phương.

[5] Từ những nhận định đánh giá trên, căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, thấy cần xử phạt bị cáo ở mức cao trên khởi điểm khung hình phạt, nhất thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo sửa chữa lỗi lầm sau này thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật và nhằm răn đe phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung, qua xác minh và xét hỏi tại phiên tòa thấy bị cáo đã ly hôn với vợ, không có công việc, thu nhập và sống lanh thang, tài sản không có, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Hoàng Thị P xác nhận đã được nhận lại xe mô tô, giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận bảo hiểm dân sự, mũ bảo hiểm nên không yêu cầu bồi thường; còn chị Hoàng Thị H bị mất một mũ bảo hiểm, chưa được nhận lại, nhưng cũng không có yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định là 200.000đồng sung công quỹ Nhà nước theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 3, khoản 1 Điều 21 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí Toà án.

[9] Đối với việc chị Hoàng Thị S, bà Lâm Thị P là người giữ xe nơi bị cáo vào gửi xe mô tô đã trộm cắp được. Do không biết là xe trộm cắp, nên không có căn cứ xác định là đồng phạm, do vậy công an huyện Bình Gia không xem xét xử lý hình sự là đúng.

[10] Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp, cơ bản có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; 50 và điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 3 và khoản 1 Điều 21 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Đào Văn Đ 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam là ngày 04 tháng 4 năm 2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đào Văn Đ.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Đào Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H Bình Gia, T Lạng Sơn;
- Công an H Bình Gia, T Lạng Sơn;
- CCTHA DS H Bình Gia, T Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Lưu HS + Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

Dương Xuân Tĩnh